





262(T)/2019 – VIET NAM – KIEN GIANG SEA PORT WATER - VIET NAM COASTAL ROUTE - BUOY

Source: Southern Viet Nam Maritime Safety, Notice No.254/TBHH-TCTBDATHHMN

Chart affected –VN300034 (Edition No. 1, updated on January 3rd, 2019)





| | | | | |
|--------|---|-------------------|---------------|----------------|
| Insert |  | Fl(3+1).Y.12s KB5 | 10°14'17.25"N | 104°31'52.50"E |
| Insert |  | Fl(3+1).Y.12s KB6 | 10°14'50.73"N | 104°30'44.97"E |
| Insert |  | Fl(3+1).Y.12s KB7 | 10°14'15.88"N | 104°33'59.89"E |
| Insert |  | Fl(3+1).Y.12s KB8 | 10°14'49.12"N | 104°33'02.25"E |

(All positions are affected to WGS 84 Datum)

262(T)/2019 - VIỆT NAM – VÙNG BIỂN KIÊN GIANG - TUYẾN VẬN TẢI VEN BIỂN – PHAO

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, thông báo số 254/TBHH-TCTBDATHHMN

Hải đồ ảnh hưởng – VN300034 (Phiên bản 1, cập nhật ngày 3 tháng 11 năm 2019)

| | | | | |
|------|---|-------------------|---------------|----------------|
| Chèn |  | Fl(3+1).Y.12s KB5 | 10°14'17.25"N | 104°31'52.50"E |
| Chèn |  | Fl(3+1).Y.12s KB6 | 10°14'50.73"N | 104°30'44.97"E |
| Chèn |  | Fl(3+1).Y.12s KB7 | 10°14'15.88"N | 104°33'59.89"E |
| Chèn |  | Fl(3+1).Y.12s KB8 | 10°14'49.12"N | 104°33'02.25"E |

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)